UBND XÃ TÂN AN HỘI
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG XÃ TÂN AN HỘI

Số: 2135/BQL
V/v trả lời đề nghị làm rõ của nhà thầu đối với E-HSMT gói thầu Thiết bị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã Tân An Hội, ngày 11 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Quý Nhà thầu.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Tân An Hội nhận được Văn bản đề nghị làm rõ E-HSMT của Nhà thầu đối với gói thầu Thiết bị thuộc dự án Sửa chữa nâng cấp các trường mầm non trên địa bàn xã Tân An Hội.

Căn cứ Công văn số 76/CV-KT ngày 10/9/2026 của Công ty TNHH Tư vấn – Xây dựng Khang Thịnh về việc trả lời kiến nghị nhà thầu đối với E-HSMT gói thầu Thiết bị thuộc dự án Sửa chữa nâng cấp các trường mầm non trên địa bàn xã Tân An Hội.

Căn cứ E-HSMT đã phát hành trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia với số E-IB2600499384 và nội dung đề nghị làm rõ của Nhà thầu, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Tân An Hội có ý kiến trả lời như sau

STT	Nội dung đề nghị làm rõ của Nhà thầu	Ý kiến trả lời của Chủ đầu tư/Bên mời thầu
1	Về cấu trúc Loa Full: Nhà thầu đề nghị không bắt buộc cấu hình 04 bass 6,5 inch, 02 treble kèn coil 34 mm và 02 treble giấy 3 inch; cho phép cấu hình củ loa khác nếu đáp ứng công suất và hiệu năng.	Chủ đầu tư thống nhất áp dụng nguyên tắc tương đương đã quy định tại Chương V. Nhà thầu không bắt buộc phải chào Loa Full có cấu tạo vật lý trùng khớp tuyệt đối với mô tả 04 bass 6,5 inch, 02 treble kèn coil 34 mm và 02 treble giấy 3 inch. Cấu hình driver khác vẫn được xem xét nếu sản phẩm cụ thể được chào và tài liệu kỹ thuật chính thức chứng minh tương đương hoặc cao hơn về khả năng tái tạo âm thanh, công suất, độ nhạy hoặc mức áp suất âm, dải tần, độ phủ âm, độ bền và khả năng phối ghép với toàn hệ thống. Cấu hình khác không mặc nhiên được coi là đáp ứng. Nhà thầu phải chứng minh bằng thiết kế phân tần, DSP hoặc giải pháp xử lý phù hợp; các thông số bổ sung như Max SPL, góc phủ và điều kiện đo có thể được sử dụng để làm rõ hiệu năng, nhưng không làm phát sinh tiêu chí mới ngoài E-HSMT.

2	Về cấu trúc Loa Sub: Nhà thầu đề nghị không quy định cứng 02 bass 15 inch; cho phép cấu hình khác như 01 bass 18 inch hoặc cấu hình driver khác có hiệu năng tương đương hoặc cao hơn.	Nhà thầu có thể đề xuất Loa Sub sử dụng số lượng hoặc kích thước củ loa khác với mô tả 02 bass 15 inch nếu chứng minh được sản phẩm tương đương hoặc cao hơn về khả năng tái tạo dải trầm, công suất, mức áp suất âm, độ ổn định khi vận hành, khả năng tích hợp DSP và phối ghép với Loa Full. Các cấu hình như 01 bass 18 inch hoặc cấu hình driver khác do Nhà thầu nêu chỉ là phương án tham khảo, không được Chủ đầu tư chấp thuận trước. Việc đáp ứng được đánh giá trên model, cấu hình toàn hệ thống và tài liệu chứng minh cụ thể trong E-HSDT.
3	Về công suất: Nhà thầu đề nghị hiểu các giá trị công suất định mức và công suất đỉnh theo ngưỡng tối thiểu; đồng thời đề xuất Loa Full từ 350 W/1.000 W và Loa Sub từ 1.000 W/2.000 W.	Các giá trị công suất tại Chương V được xem xét cùng nguyên tắc thông số tương đương hoặc cao hơn. Trường hợp sản phẩm công bố công suất theo tiêu chuẩn hoặc điều kiện đo khác, Nhà thầu phải nêu rõ loại công suất, tiêu chuẩn và điều kiện đo, đồng thời quy đổi hoặc cung cấp tài liệu chính thức để chứng minh hiệu năng tương đương hoặc cao hơn. Đề xuất Loa Sub có công suất định mức từ 1.000 W và công suất đỉnh từ 2.000 W thấp hơn các giá trị mô tả 1.200 W và 3.000 W tại Chương V nên không mặc nhiên được coi là đáp ứng. Nếu các giá trị được đo theo cùng phương pháp và phản ánh mức hiệu năng thấp hơn thì không đáp ứng; nếu khác phương pháp công bố, Nhà thầu phải chứng minh tính tương đương bằng tài liệu kỹ thuật chính thức và hiệu năng tổng thể của hệ thống.
4	Về dải tần: Nhà thầu cho rằng yêu cầu 20 Hz - 20 kHz cho cả Loa Full và Loa Sub chưa phản ánh chức năng riêng của từng loại loa; đề nghị cho phép dải tần tương đương hoặc rộng hơn theo điều kiện đo được công bố.	Sau khi xem xét, Chủ đầu tư nhận thấy việc nhà sản xuất công bố dải tần rộng không đồng nghĩa toàn bộ dải tần phải được tái tạo với mức áp suất âm bằng nhau hoặc đáp tuyến phẳng tại mọi tần số. Đối với hệ thống tích hợp DSP, dải xử lý tín hiệu, dải hoạt động của hệ thống và dải hoạt động của từng driver là các thông tin cần được xem xét cùng với thiết kế phân tần và tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất.

		E-HSMT không được hiểu theo hướng từng củ loa phải tái tạo độc lập và phẳng toàn bộ dải 20Hz - 20 kHz. Trường hợp Nhà thầu chào Loa Full hoặc Loa Sub có dải tần công bố khác, Nhà thầu phải chứng minh tổng thể hệ thống vẫn tương đương hoặc cao hơn về khả năng tái tạo âm thanh, công suất, vùng phủ, chất lượng và mục tiêu sử dụng. Vì vậy, dải tần 50 Hz - 18 kHz đối với Loa Full hoặc mô tả chung là "dải tần thấp phù hợp" đối với Loa Sub do Nhà thầu đề xuất không mặc nhiên được coi là đáp ứng. Chủ đầu tư giữ nguyên yêu cầu của E-HSMT và sẽ xem xét tính tương đương trên cơ sở model, điều kiện đo và tài liệu kỹ thuật cụ thể mà Nhà thầu chào trong E-HSDT.
5	Về độ nhạy: Nhà thầu đề nghị không quy định cố định 109 ± 3 dB đối với Loa Full và 115 ± 3 dB đối với Loa Sub; đề nghị đánh giá theo hiệu năng tối thiểu và điều kiện đo thống nhất.	Độ nhạy khác các giá trị mô tả tại Chương V vẫn được xem xét nếu Nhà thầu chứng minh được hiệu năng tương đương hoặc cao hơn trong điều kiện đo có thể đối chiếu. Trường hợp điều kiện đo khác nhau, Nhà thầu phải thuyết minh cơ sở so sánh; có thể cung cấp thêm Max SPL, công suất, độ méo, vùng phủ và các thông số liên quan để chứng minh khả năng phát âm thực tế của hệ thống. Một giá trị độ nhạy khác không tự động được xem là đạt hoặc không đạt khi thiếu điều kiện đo và thông tin của model cụ thể. Việc đánh giá căn cứ tổng thể hồ sơ kỹ thuật do Nhà thầu cung cấp.
6	Về các chức năng, giao diện và cổng kết nối của Loa Sub: Nhà thầu đề nghị chỉ quy định chức năng cần thiết và cho phép dùng thiết bị hoặc giải pháp kỹ thuật tương đương, không bắt buộc trùng khớp toàn bộ tổ hợp tính năng nêu tại Chương V.	Sau khi xem xét, Chủ đầu tư nhận thấy các yêu cầu về chức năng, giao diện và cổng kết nối của Loa Sub nhằm bảo đảm hệ thống có khả năng vận hành độc lập, cơ động, thuận tiện khi triển khai và đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng thực tế. Việc mô tả các chức năng xử lý âm thanh, kết nối micro và nhạc cụ, phát nhạc, ghi/phát lại, chống hú, ưu tiên micro, nguồn điện và phụ kiện không phải tự thân là dấu hiệu chỉ định một nhãn hiệu hoặc model cụ thể. Trường hợp Nhà thầu sử dụng cấu hình, giao diện, loại cổng kết nối hoặc kiến

		trúc hệ thống khác với mô tả tại E-HSMT, giải pháp đó vẫn được xem xét khi Nhà thầu chứng minh được mức đáp ứng tương đương hoặc cao hơn về tính cơ động, khả năng xử lý và điều chỉnh âm thanh, khả năng tiếp nhận các nguồn tín hiệu, kết nối micro và nhạc cụ, ghi/phát lại, chống hú, ưu tiên micro, độ ổn định, tính đồng bộ và khả năng vận hành của toàn hệ thống; không mặc nhiên được hiểu là có thể lược bỏ từng chức năng hoặc cổng kết nối chỉ vì chức năng đó có thể được thực hiện bằng thiết bị khác. Trường hợp một chức năng được thực hiện bằng thiết bị bổ sung, thiết bị đó phải được xác định rõ model, thông số, sơ đồ kết nối, tính đồng bộ; đồng thời phải thuộc đầy đủ phạm vi cung cấp và giá dự thầu của Nhà thầu. Vì vậy, Chủ đầu tư giữ nguyên yêu cầu của E-HSMT và sẽ xem xét tính tương đương trên cơ sở cấu hình, model và tài liệu kỹ thuật cụ thể mà Nhà thầu chào trong E-HSDT.
7	Về kết nối: Nhà thầu đề nghị không bắt buộc công nghệ TWS và số lượng kết nối tối đa 04 loa; cho phép giải pháp kết nối không dây hoặc có dây tương đương để hai hệ thống phát đồng thời cùng một nguồn âm thanh.	Chủ đầu tư không bắt buộc Nhà thầu phải sử dụng đúng tên công nghệ TWS nếu có công nghệ hoặc giải pháp kết nối không dây khác chứng minh được tương đương hoặc cao hơn về khả năng ghép nhiều loa, phát đồng thời, độ ổn định tín hiệu, cự ly sử dụng, độ trễ, tính cơ động, an toàn và khả năng vận hành toàn hệ thống. Về kết nối không dây: Yêu cầu này nhằm phục vụ tính cơ động, giảm thời gian triển khai và hạn chế đi dây trong điều kiện sử dụng thực tế. Kết nối không dây là một giải pháp kỹ thuật đã được áp dụng trên các hệ thống loa di động tích hợp xử lý số và không phải tự thân là dấu hiệu chỉ định thương hiệu. Trường hợp Nhà thầu sử dụng phương thức kết nối hoặc kiến trúc hệ thống khác với mô tả tại E-HSMT, giải pháp đó chỉ được xem xét khi Nhà thầu chứng minh được mức đáp ứng tương đương hoặc cao hơn về tính cơ động, độ ổn định tín hiệu, khả năng phối ghép và vận hành của toàn hệ thống; không mặc nhiên

		được hiểu là chỉ cần kết nối có dây là thay thế được yêu cầu công năng nêu trong E-HSMT.

Từ các nội dung nêu trên, Chủ đầu tư giữ nguyên E-HSMT đã phát hành vì E-HSMT đã quy định rõ cơ chế chào và đánh giá hàng hóa có thông số tương đương hoặc cao hơn. Việc trả lời làm rõ này không làm thay đổi yêu cầu của E-HSMT và không được hiểu là Chủ đầu tư chấp thuận trước cấu hình, thông số, nhãn hiệu hoặc model do Nhà thầu nêu trong Văn bản đề nghị làm rõ.

Khi lập E-HSDT, Nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu/model, hãng sản xuất, xuất xứ và năm sản xuất; lập bảng so sánh từng nội dung với yêu cầu E-HSMT; cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật chính thức và văn bản xác nhận của nhà sản xuất hoặc đại lý/nhà phân phối có chứng nhận của nhà sản xuất về sự tương đương hoặc cao hơn, đồng thời cam kết hàng hóa hiện có trên thị trường, sẵn sàng cung cấp khi trúng thầu. Trường hợp không chứng minh được sự tương đương hoặc cao hơn thì E-HSDT được đánh giá theo yêu cầu E-HSMT đã phát hành.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG XÃ TÂN AN HỘI

Võ Hoàng Huy